| **PHỤ LỤC A** |
| --- |
| * **Đánh giá lâm sàng, cận lâm sàng:**
* Hỏi bệnh (cơ chế và thời gian đau)
* Toàn trạng, chỉ số sinh tồn
* Triệu chứng của bệnh kèm theo: đau, gối lỏng, gối không vững khi đi lại
* Lachman test (+), ngăn kéo trước (+). Pivot Shift (+)
* Sinh hóa máu: Glucose, ure, creatinine, điện giải, GOT, GPT, GGT, RF
* Tổng phân tích máu
* MRI: có tổn thương dây chằng khớp gối
 |

| **PHỤ LỤC B** |
| --- |
| * **Tiêu chuẩn chẩn đoán tổn thương dây chằng khớp gối:**
* A. Tiền sử chấn thương vùng khớp gối
* B. Đi lại đau, không vững, thấy lỏng khớp gối, có thể có teo cơ
* Các test đánh giá tổn thương dây chằng: Lachman test (+), ngăn kéo trước (+). Pivot Shift
* C. Chẩn đoán hình ảnh
* Chẩn đoán xác định: tổn thương dây chằng khớp gối qua MRI
 |

| **PHỤ LỤC C** |
| --- |
| * Phân loại tổn thương dây chằng khớp gối
* Dây chằng chéo trước: tổn thương đơn thuần dây chằng chéo trước
* Dây chằng chéo sau: tổn thương đơn thuần dây chằng chéo sau
* Dây chằng chéo trước và chéo sau: tổn thương phối hợp chéo trước-sau
* Dây chằng bên: tổn thương đơn thuần dây chằng bên
 |